

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/LĐ-ST  
Ngày: 29-3-2022  
V/v tranh chấp đơn phương chấm  
dứt hợp đồng lao động

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Lê.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Minh Hoàng – Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

2. Ông Nguyễn Thanh Cần – Thành viên Hội luật gia tỉnh Bình Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 06/2021/TLST-LĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-LĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐ-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: Ấp N, xã Đ, huyện B, tỉnh M; tạm trú: Tổ 5, Khu phố 7, phường H, thị xã U, tỉnh D; có mặt.

**- Bị đơn:** Công ty TNHH gỗ nội thất D; địa chỉ: Lô B6, Đường số 6, Khu Công Nghiệp Uyên Hưng, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**Người đại diện hợp pháp:** Ông Lê Văn H, sinh năm 1994 – Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc; chỗ ở hiện nay: Thửa đất số 524, tờ bản đồ số 36, Cụm công nghiệp Uyên Hưng, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Đơn khởi kiện ngày 19/02/2021; Đơn khởi kiện bổ sung ngày 23/3/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Ông T làm việc tại Công ty TNHH gỗ nội thất D (sau đây gọi tắt là công ty D) khoảng tháng 12/2019. Đến ngày 01/3/2020, thì giữa ông T và Công ty D ký hợp đồng lao động số: 513/HĐ2017, thời hạn của hợp đồng là 01 năm (từ ngày 01/3/2020 đến ngày 28/02/2021); công việc của được giao làm tại bộ phận sơn; mức lương cơ bản 4.729.400 đồng và các khoản tiền phụ cấp gồm: trợ cấp nhà ở 300.000 đồng, phụ cấp đi lại 200.000 đồng, tiền chuyên cần 300.000 đồng; hình thức trả lương bằng tiền mặt. Trong thời gian làm việc tại Công ty, ông T luôn chấp hành đúng nội quy, quy định của công ty và không có vi phạm gì.

Tuy nhiên, đến ngày 04/5/2020, sau khi làm xong ca buổi sáng, do trong người không được khỏe, không thể tiếp tục làm việc ca chiều và tăng ca nên ông T gặp chủ quản quản lý của xưởng (ông T không biết họ tên của người này) xin nghỉ ca chiều và thời gian tăng ca của ngày 4/5/2020, tuy nhiên ông chủ quản không đồng ý nên ông lên phòng nhân sự xin nghỉ hôm đó nhưng phòng nhân sự cũng không giải quyết. Vì vậy, ông T trở lại xưởng và tiếp tục làm việc cho đến hết ca chiều (lúc đó khoảng 4 giờ 30 phút) rồi ra về không làm tăng ca. Ngày 05/5/2020, ông T vẫn đến công ty làm việc bình thường. Tuy nhiên khoảng 10 giờ ông chủ quản đến gặp ông nói chuyện về việc ông nghỉ không tăng ca tối ngày 04/5/2020 mà không được sự đồng ý của Công ty và không cho ông tiếp tục làm việc, đồng thời yêu cầu ông lên phòng nhân sự giải quyết. Khi lên phòng nhân sự, cán bộ phòng nhân sự đưa cho ông 02 phiếu hẹn lãnh lương ngày 05/5/2020, trong phiếu hẹn lãnh lương có ghi ngày lãnh lương vào lúc 15 giờ ngày 09/5/2020.

Sau khi nhận 02 phiếu lương nêu trên và ra về, ông T nghĩ rằng công ty đã đuổi việc mình nên từ ngày hôm sau ông không đến Công ty làm việc. Đến 15 giờ 09/5/2020, ông mới quay lại Công ty để nhận tiền lương của tháng 4/2020 và những ngày làm việc của tháng 5/2020, sau khi nhận lương xong ông T ra về và cũng từ đó không đến Công ty làm việc nữa.

Nhận thấy việc Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông T là trái pháp luật nên ông khởi kiện yêu cầu Công ty D phải nhận ông trở lại làm việc và không yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn Công ty TNHH nội thất D theo đúng quy định pháp luật nhưng đại diện Công ty không đến Tòa án tham gia tố tụng, không gửi văn bản có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của

pháp luật. Vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại chương XIV về phiên tòa sơ thẩm.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhận thấy, Công ty không ban hành bất kỳ một quyết định hay thông báo chấm dứt hợp đồng lao động nào với nguyên đơn, nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ nào chứng minh cho lời trình bày của mình về việc Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Sau khi lãnh lương, nguyên đơn lại nghỉ việc luôn và không đến Công ty làm việc nữa. Mặt khác, thời hạn của hợp đồng lao động đã hết, quan hệ lao động giữa nguyên đơn và Công ty đương nhiên chấm dứt theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Bộ luật Lao động. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với bị đơn Công ty TNHH gỗ nội thất D có trụ sở chính tại: Lô B6, Đường số 6, Khu Công Nghiệp Uyên Hưng, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Theo quy định tại các điều 32, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

[1.2] Về việc tham gia tố tụng của các đương sự: Tại phiên tòa, bị đơn Công ty TNHH nội thất D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do đó, căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu buộc bị đơn Công ty TNHH nội thất D phải nhận nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trở lại làm việc theo Hợp đồng lao động số 513/HĐ2017 ngày 01/3/2020; Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Theo Hợp đồng lao động số 513/HĐ2017 ngày 01/3/2020 được ký kết giữa Công ty D với ông Nguyễn Văn T là hợp đồng lao động xác định thời hạn 01 năm (từ ngày 01/3/2020 đến ngày 28/02/2021); công việc của ông T được giao làm tại bộ phận sơn; mức lương cơ bản 4.729.400 đồng và các khoản tiền phụ cấp gồm: trợ cấp nhà ở 300.000 đồng, phụ cấp đi lại 200.000 đồng, tiền chuyên cần 300.000 đồng; hình thức trả lương bằng tiền mặt.

[2.2] Kết quả xác minh như sau:

Tại Công văn số 86/CV-BHXX ngày 24/5/2021 của Bảo hiểm xã hội thị xã Tân Uyên xác định: Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty TNHH gỗ nội thất D chưa đăng ký tham gia BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại Bảo hiểm xã hội thị xã Tân Uyên cho ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: Ấp N, xã Đ, huyện B, tỉnh M; tạm trú: Tổ 5, Khu phố 7, phường H, thị xã U, tỉnh D.

[2.3] Kết quả tranh tụng như sau:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn thừa nhận sau khi nhận 02 phiếu hẹn lãnh lương ngày 05/5/2020 và ra về do nghĩ rằng Công ty đã đuổi việc mình nên từ ngày hôm sau ông T đã không đến Công ty làm việc mà mãi cho đến lúc 15 giờ 00 phút 09/5/2020, ông mới quay lại Công ty để nhận tiền lương của tháng 4/2020 và những ngày làm việc của tháng 5/2020 theo như nội dung của 02 phiếu hẹn lãnh lương này và ra về cho đến nay. Ông T thừa nhận bị đơn Công ty TNHH D cũng không ban hành Quyết định hay Thông báo gì về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn cũng không cung cấp được chứng cứ xác định bị đơn chấm dứt hợp đồng lao động với nguyên đơn và việc bị đơn ngăn cản, không cho nguyên đơn vào Công ty làm việc.

Từ sự phân tích trên, xét thấy hợp đồng lao động đã hết hạn từ ngày 28/02/2021, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không có căn cứ, không phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về án phí lao động sơ thẩm: Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án thì nguyên đơn được miễn án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Các Điều 33, 35, 39, 147, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 39, 41, 42, 155 và 186 của Bộ luật Lao động;
- Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T đối với bị đơn Công ty TNHH nội thất D về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

2. Án phí lao động sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T là người lao động khởi kiện thuộc trường hợp được miễn án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Võ Thị Lê**